

Số: /KH-UBND

Long Xuyên, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo

Thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo (gọi tắt là Nghị quyết số 71-NQ/TW).

Thực hiện Kế hoạch số 185/KH-UBND ngày 11/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ và Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh An Giang.

Căn cứ Kế hoạch số 27-KH/ĐU ngày 12/01/2026 của Đảng ủy phường Long Xuyên về việc thực hiện Chương trình hành động số 04-CTr/TU, ngày 10/11/2025 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh An Giang về thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Công văn số 74-CV/ĐU ngày 12/01/2026 của Đảng ủy Ủy ban nhân dân phường về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 27-KH/ĐU ngày 12/01/2025 của Đảng ủy phường,

Thực hiện Chương trình làm việc toàn khóa của Đảng ủy phường, Ủy ban nhân dân phường Long Xuyên xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 71-NQ/TW và Nghị quyết số 281/NQ-CP nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ nhận thức, tư duy, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, nhà trường và Nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của phát triển giáo dục và đào tạo.

Triển khai đầy đủ và cụ thể hóa các chủ trương, đường lối, quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra trong Nghị quyết số 71-NQ/TW và Nghị quyết số 281/NQ-CP; tạo đột phá trong phát triển giáo dục và đào tạo, là động lực quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội của phường góp phần hoàn thành các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030.

2. Yêu cầu

Xác định đây là cuộc cách mạng sâu sắc, toàn diện trên lĩnh vực giáo dục và đào tạo; được triển khai quyết liệt, kiên trì, đồng bộ, nhất quán, lâu dài với những giải pháp đột phá, mang tính cách mạng.

Vận dụng sáng tạo, linh hoạt, chủ động triển khai các cơ chế, chính sách của Trung ương, của tỉnh đảm bảo đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, phù hợp với tình hình thực tiễn trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW.

Xác định quyết tâm chính trị cao nhất để tổ chức triển khai; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu, tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai và kết quả thực hiện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát triển giáo dục và đào tạo là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và của toàn dân. Nhà nước giữ vai trò định hướng chiến lược, kiến tạo phát triển, bảo đảm nguồn lực và công bằng trong giáo dục; bảo đảm đủ trường, đủ lớp, đủ giáo viên đáp ứng nhu cầu học tập của người dân. Toàn xã hội có trách nhiệm chăm lo, tham gia đóng góp nguồn lực và giám sát phát triển giáo dục.

Phát huy truyền thống hiếu học của dân tộc, xây dựng xã hội học tập, khơi dậy mạnh mẽ các phong trào thi đua trong nhân dân và trong toàn xã hội về học tập, tự học tập, học tập không ngừng, học tập suốt đời vì sự nghiệp phát triển nhanh và bền vững của đất nước, vì tương lai của dân tộc.

Giáo dục bảo đảm hài hòa giữa tính toàn dân và tinh hoa, toàn diện và chuyên sâu, dân tộc và toàn cầu. Phát triển giáo dục trên nền tảng văn hóa, giá trị truyền thống dân tộc, đồng thời tiếp thu tinh hoa nhân loại, chuẩn mực quốc tế; giáo dục, đào tạo công dân Việt Nam trở thành công dân toàn cầu.

Giáo dục, đào tạo phải bảo đảm “học đi đôi với hành”, “lý thuyết gắn liền với thực tiễn”, “nhà trường gắn liền với xã hội”. Giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông là nền tảng hình thành nhân cách, phát triển phẩm chất và năng lực người học. Giáo dục nghề nghiệp giữ vai trò then chốt trong phát triển lực lượng lao động kỹ năng cao.

Đột phá phát triển giáo dục và đào tạo phải bắt đầu từ đổi mới tư duy, nhận thức và thể chế. Tạo đột phá về nguồn lực, động lực và không gian mới cho phát triển giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng; bảo đảm Nhà nước giữ vai trò chủ đạo, lấy đầu tư công dẫn dắt, thu hút nguồn lực xã hội cho hiện đại hóa toàn diện hệ thống giáo dục quốc dân.

Đến năm 2030, giáo dục phường Long Xuyên đạt được bước phát triển mới, chất lượng và hiệu quả giáo dục được nâng cao rõ rệt; duy trì vững chắc phổ cập giáo dục các cấp; xây dựng đội ngũ giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn; cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới và trường chuẩn quốc gia; hình thành môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện;

từng bước chuyển đổi số trong quản lý và dạy học. Phần đầu chất lượng giáo dục của phường nằm trong tốp đầu của tỉnh.

Mục tiêu đến năm 2035, hệ thống giáo dục và đào tạo tiếp tục được hiện đại hóa, có bước tiến mạnh, vững chắc về tiếp cận, công bằng và chất lượng. Hoàn thành phổ cập trung học phổ thông và tương đương; chỉ số giáo dục đóng góp vào chỉ số HDI đạt trên 0,85.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đến hết năm 2025

a) Quy mô trường lớp, học sinh, giáo viên

Toàn phường Long Xuyên có 29 cơ sở giáo dục trực thuộc. Trong đó:

- Cấp Mầm non: 10 trường; 73 lớp; 2.048 trẻ, 173 cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Cấp Tiểu học: 12 trường; 273 lớp; 9.217 học sinh, 506 cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Cấp THCS: 07 trường; 181 lớp; 7.830 học sinh, 413 cán bộ, giáo viên, nhân viên.

b) Cơ sở vật chất hiện có

- Khối mầm non: Khối phòng nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ em: 108 phòng; Khối phòng tổ chức ăn: 30 phòng; Khối phụ trợ: 42 phòng; Hạ tầng kỹ thuật: 33; Khối hành chính quản trị: 75 phòng.

- Khối Tiểu học: Khối phòng học tập: 375 phòng; Khối phòng hỗ trợ học tập: 41 phòng; Khối phụ trợ: 122 phòng; Khu sân chơi thể dục thể thao: 22 khu; Khối phục vụ sinh hoạt: 15 phòng; Hạ tầng kỹ thuật: 62; Khối hành chính quản trị: 78 phòng.

- Khối Trung học cơ sở: Khối phòng học tập: 193 phòng; Khối phòng hỗ trợ học tập: 24 phòng; Khối phụ trợ: 63 phòng; Khu sân chơi thể dục thể thao: 9 khu; Khối phục vụ sinh hoạt: 1 phòng; Hạ tầng kỹ thuật: 34; Khối hành chính quản trị: 47 phòng.

c) Phổ cập giáo dục

- Đối với phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ 5 tuổi

+ Duy trì 10/10 đơn vị trường mầm non đạt chuẩn PCGD mầm non cho trẻ em 5 tuổi.

+ Đạt phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi.

+ 99% trẻ em 5 tuổi ra lớp.

+ 95 % trẻ em 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN.

+ 100% trẻ em 5 tuổi được học 2 buổi/ngày.

- Đối với phổ cập giáo dục Tiểu học:

- + Đạt chuẩn PCGD Tiểu học mức độ 3.
- + 100 % trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình Tiểu học.
- + 100% trẻ em trong độ tuổi vào lớp 1.
- * Đối với phổ cập giáo dục Trung học cơ sở:

- Đạt chuẩn mức độ 3.

d) Xóa mù chữ

- Đạt chuẩn về xóa mù chữ mức độ 2.

đ) Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

- Có 25/29 đơn vị đạt chuẩn quốc gia chiếm tỉ lệ 86,21%

e) Giáo viên đạt chuẩn theo Nghị quyết số 71/NQ-TW

- Có 97,3 % giáo viên đạt chuẩn theo Nghị quyết số 71.

2.2. Đến hết năm 2030

a) Quy mô trường lớp, học sinh, giáo viên

- Cấp Mầm non: 09 trường; 90 lớp; 2.805 trẻ, 237 cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Cấp Tiểu học: 12 trường; 280 lớp; 9.531 học sinh, 519 cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Cấp THCS: 07 trường; 188 lớp; 8.365 học sinh, 425 cán bộ, giáo viên, nhân viên.

b) Nhu cầu đầu tư xây dựng cơ sở vật chất đến năm 2030

- Bạc Mầm non:

+ Bổ sung/xây mới: Khối phòng nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ em: 15 phòng; Khối phụ trợ: 3 phòng; Hạ tầng kỹ thuật: 3; Khối hành chính quản trị: 4 phòng.

Bạc Tiểu học:

+ Bổ sung/xây mới: Khối phòng học tập: 36 phòng; Khối phòng hỗ trợ học tập: 12 phòng; Khối phụ trợ: 14 phòng; Khu sân chơi thể dục thể thao: 6 khu; Khối phục vụ sinh hoạt: 2 phòng; Hạ tầng kỹ thuật: 7

- Bạc Trung học cơ sở:

+ Bổ sung/xây mới: Khối phòng học tập: 84 phòng; Khối phòng hỗ trợ học tập: 16 phòng; Khối phụ trợ: 37 phòng; Khu sân chơi thể dục thể thao: 12 khu; Hạ tầng kỹ thuật: 10; Khối hành chính quản trị: 15 phòng.

c) Phổ cập giáo dục

- Đối với phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ 5 tuổi

+ Duy trì 10/10 đơn vị trường mầm non đạt chuẩn PCGD mầm non cho trẻ em 5 tuổi.

+ Phường đạt phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi;

+ 99% trẻ em 5 tuổi ra lớp.

+ 100% trẻ em 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN.

+ 100% trẻ em 5 tuổi được học 2 buổi/ngày.

- Đối với phổ cập giáo dục Tiểu học:

+ Duy trì và nâng chất đạt chuẩn PCGD Tiểu học mức độ 3.

+ 100 % trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình Tiểu học.

+ 100% trẻ em trong độ tuổi vào lớp 1.

- Đối với phổ cập giáo dục Trung học cơ sở:

+ Phường đạt chuẩn mức độ 3.

d) Xóa mù chữ

- Đạt chuẩn về xóa mù chữ mức độ 2.

đ) Học sinh trong độ tuổi hoàn thành cấp trung học cơ sở

- Có ≥ 95 % học sinh trong độ tuổi hoàn thành cấp trung học cơ sở.

e) Học sinh trong độ tuổi theo học các trình độ sau trung học cơ sở đạt

- Có ≥ 95 % học sinh trong độ tuổi hoàn thành cấp trung học cơ sở theo học THPT hoặc các lớp nghề.

f) Lộ trình xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Phân đầu trong giai đoạn 2025-2030 công nhận mới 02 trường: TH Nguyễn Du, THCS Triệu Thị Trinh nâng tổng số có 27/29 trường đạt chuẩn quốc gia chiếm tỉ lệ: 93,10% và công nhận lại các trường đủ chu kỳ 5 năm.

g) Người lao động trên địa bàn phường có trình độ cao đẳng, đại học:

- Có $\geq 7\%$ tỉ lệ người lao động có trình độ cao đẳng, đại học trở lên.

h) Người học các ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật và công nghệ

- Có $\geq 5\%$ người theo học các ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật và công nghệ.

i) Giáo viên đạt chuẩn theo Nghị quyết 71/NQ-TW

- Có 100 % giáo viên đạt chuẩn theo Nghị quyết 71

k) Chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo đến năm 2030.

- 100% dữ liệu (học bạ số cấp tiểu học, trung học cơ sở) thực hiện trên môi trường điện tử.

- 100% thủ tục hành chính trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo được thực hiện trên dịch vụ công trực tuyến.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ để đột phá phát triển giáo dục và đào tạo

Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW và các văn bản có liên quan về phát triển giáo dục và đào tạo đến các cơ quan, đơn vị, trường học trên địa bàn; bảo đảm sự thống nhất trong nhận thức và hành động, xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục và đào tạo.

Chỉ đạo các bộ phận chuyên môn phối hợp với Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xây dựng các chuyên đề, chuyên mục tuyên truyền nội dung cơ bản của Nghị quyết số 71-NQ/TW và các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về phát triển giáo dục và đào tạo dưới các hình thức phù hợp, dễ tiếp cận (video clip, mạng xã hội,...); tăng cường chất lượng và thời lượng tin, bài tuyên truyền, góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về vai trò của giáo dục và đào tạo.

Các cơ quan, đơn vị, trường học trên địa bàn đưa nhiệm vụ phát triển giáo dục và đào tạo vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm; người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện và báo cáo kết quả theo quy định; cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ được giao.

Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia các phong trào thi đua, xã hội hóa giáo dục; thực hiện giám sát việc triển khai các chủ trương, chính sách về giáo dục và đào tạo trên địa bàn.

Tăng cường công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển giáo dục và đào tạo tại các cơ quan, đơn vị, trường học; kịp thời chấn chỉnh, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo.

2. Đổi mới mạnh mẽ thể chế, tạo cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội cho phát triển giáo dục và đào tạo

Thực hiện đầy đủ các quy định pháp luật, cụ thể hoá các chủ trương, đường lối của Đảng về phát triển giáo dục và đào tạo; kịp thời tháo gỡ các điểm nghẽn, nút thắt về thể chế, cơ chế, chính sách theo hướng mở, linh hoạt, liên thông, đồng bộ; triển khai các chính sách đặc thù, vượt trội.

Ưu tiên bố trí ngân sách triển khai thực hiện các chế độ, chính sách đột phá, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng và thực thi pháp luật, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và kiến tạo phát triển Giáo dục và Đào tạo phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương.

Thực hiện đảm bảo các chính sách về tuyển dụng, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục; các quy định về giáo dục bắt buộc hết trung học cơ sở và phổ cập giáo dục phù hợp với yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

Xây dựng xã hội học tập, khơi dậy mạnh mẽ các phong trào thi đua trong Nhân dân và trong toàn xã hội về học tập, tự học tập, học tập không ngừng, học tập suốt đời vì sự nghiệp phát triển nhanh và bền vững của đất nước, vì tương lai của dân tộc.

Hướng nghiệp và phân luồng cho học sinh lớp 9 theo từng giai đoạn phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của phường. Triển khai các quy định về cơ chế hợp tác “Nhà nước - Nhà trường - Doanh nghiệp” trong giáo dục và đào tạo, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Rà soát, điều chỉnh các quy hoạch đề ưu tiên dành quỹ đất sạch, tập trung giải phóng mặt bằng, giao đất sạch cho các dự án giáo dục và đào tạo bảo đảm đủ diện tích theo các tiêu chuẩn quy định; ưu tiên bố trí trụ sở cơ quan nhà nước dời dư sau sắp xếp cho các cơ sở giáo dục, đào tạo.

3. Tăng cường giáo dục toàn diện đức, trí, thể, mỹ, hình thành hệ giá trị con người Việt Nam thời đại mới

Thực hiện đầy đủ, quyết liệt quan điểm về giáo dục và đào tạo là “quốc sách hàng đầu,” là “sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và của toàn dân”. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, văn hóa học đường trong các nhà trường; xây dựng và triển khai hiệu quả các mô hình giáo dục đạo đức, lối sống, các thiết chế, mô hình văn hóa học đường.

Phối hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong giáo dục, đào tạo. Người học là trung tâm, là chủ thể của quá trình giáo dục và đào tạo; nhà trường là nền tảng, nhà giáo là động lực, quyết định chất lượng giáo dục, đào tạo. Thực hiện phương châm “thầy ra thầy, trò ra trò” trên các mặt đạo đức, nhân cách, tri thức; kiên quyết chấn chỉnh tiêu cực trong giáo dục, coi trọng danh dự người thầy, tôn vinh người thầy trong xã hội.

Đổi mới hình thức, phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng, hiệu quả môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, hướng dẫn thực hiện quy định về công tác bảo đảm an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội, nâng cao ý thức trách nhiệm công dân đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Chú trọng nâng cao dinh dưỡng học đường và phát triển giáo dục thể chất trong các đơn vị trường học; đổi mới hình thức, phương pháp giáo dục thể chất góp phần nâng cao thể lực, tầm vóc con người Việt Nam, gắn giáo dục thể chất với giáo dục tri thức, đạo đức, kỹ năng sống, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Xây dựng các giải pháp ngăn ngừa, hạn chế tối đa những ảnh hưởng tiêu cực từ cơ chế thị trường, truyền thông, mạng xã hội đối với học sinh; ngăn chặn, đẩy lùi tiến tới chấm dứt ma túy học đường.

4. Chuyển đổi số toàn diện, phổ cập và ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong giáo dục và đào tạo

Tiếp tục triển khai hệ thống thông tin phục vụ quản lý, điều hành ngành Giáo dục và quy định về quản lý dữ liệu trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo như cơ sở dữ liệu học bạ số (*mầm non, cấp tiểu học, trung học cơ sở...*), văn bằng số cho giáo dục phổ thông.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, bảo đảm 100% dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

Cử cán bộ quản lý, giáo viên tham gia các lớp tập huấn về công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

Đầu tư cơ sở vật chất, công nghệ đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, phổ cập và ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong quản lý và tổ chức hoạt động giáo dục, đào tạo ở tất cả các cấp học trên toàn phường.

5. Tập trung xây dựng đội ngũ nhà giáo, cơ sở vật chất trường lớp đạt chuẩn, nâng cao chất lượng giáo dục mầm non và phổ thông

Thực hiện Chương trình giáo dục mầm non mới, tăng cường phương pháp giáo dục thực hành, trải nghiệm STEM/STEAM, không gian vui chơi, môi trường rèn luyện thể chất, kỹ năng phát triển toàn diện cho trẻ em mầm non; Chương trình giáo dục phổ thông, tăng thời lượng các môn khoa học, công nghệ, tin học, nghệ thuật; bảo đảm thực hiện đồng bộ một bộ sách giáo khoa thống nhất sử dụng từ năm học 2026 - 2027; thực hiện lộ trình đến năm 2030 tiếp nhận và cung cấp miễn phí sách giáo khoa cho tất cả học sinh trên địa bàn phường.

Bổ trí đủ biên chế giáo viên, nhân viên trường học theo định mức quy định, phù hợp với từng năm học của bậc mầm non và trung học phổ thông.

Đầu tư xây dựng kiên cố hoá, hiện đại hoá trường lớp học; bảo đảm đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị đạt chuẩn, đặc biệt chú trọng các phòng học thực hành, trải nghiệm STEM/STEAM, không gian vui chơi, rèn luyện thể chất.

Thực hiện quy hoạch, đầu tư, phát triển hệ thống trường chuyên biệt, sở giáo dục cho học sinh khuyết tật.

6. Cải cách, hiện đại hóa giáo dục nghề nghiệp, tạo đột phá phát triển nguồn nhân lực có kỹ năng nghề cao

Thực hiện các quy định và triển khai học nghề dành cho người đã hoàn thành chương trình giáo dục trung học cơ sở trên địa bàn phường.

Triển khai hệ thống dữ liệu thông tin thị trường lao động quốc gia và phối hợp với trung tâm việc làm tỉnh tổ chức sàn giao dịch việc làm thường xuyên.

7. Đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế sâu rộng trong giáo dục và đào tạo

Mở rộng, đa dạng hóa trong các liên kết, hợp tác quốc tế trong giáo dục, đào tạo và nghiên cứu khoa học, nhất là trong liên kết dạy học ngoại ngữ. Tăng cường áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế trong hệ thống giáo dục quốc dân phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của địa phương. Đẩy mạnh áp

dụng những mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến trên thế giới tại các trường mầm non và phổ thông.

Tăng cường quản lý chất lượng, bảo đảm an ninh văn hoá, thúc đẩy giáo dục ngôn ngữ, lịch sử, văn hóa, địa lý và con người Việt Nam trong các cơ sở giáo dục, chương trình giáo dục có yếu tố nước ngoài.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ban Xây dựng Đảng phường

Ban Xây dựng Đảng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tốt công tác tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển Giáo dục và Đào tạo nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự thống nhất ý chí và hành động trong các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về đẩy mạnh thực hiện công tác đột phá trong phát triển giáo dục và đào tạo.

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

Có trách nhiệm triển khai Nghị quyết số 71-NQ/TW và Kế hoạch của Đảng ủy đến cán bộ, Đảng viên và Nhân dân tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức và hành động để đưa Nghị quyết vào cuộc sống.

Phát động phong trào Khuyến học khuyến tài giúp các cháu học sinh có hoàn cảnh khó khăn được đến lớp.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội phường

Tham mưu cho Ủy ban nhân dân phường xây dựng Kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch theo đúng tinh thần của Nghị quyết số 71-NQ/TW. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này, xác định rõ lộ trình thực hiện, phân công rõ trách nhiệm trong tổ chức, chỉ đạo, điều hành và thực hiện.

Phối hợp với phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị rà soát cơ sở vật chất của các trường để đề xuất phương án cải tạo, sửa chữa phục vụ nhu cầu học tập của học sinh và tiêu chuẩn đạt công nhận trường chuẩn quốc gia phần đầu chỉ tiêu 93,10% các trường đều được công nhận.

Đề xuất với Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh An Giang mở lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên để nâng cao chất lượng giảng dạy trên địa bàn phường.

Rà soát đội ngũ giáo viên của các trường để có kế hoạch đề xuất Ủy ban nhân dân phường, Sở Nội vụ tỉnh An Giang, Sở Giáo dục Đào tạo tỉnh An Giang cho thi tuyển viên chức nhằm đảm bảo không thiếu giáo viên.

Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các ban ngành liên quan thực hiện Kế hoạch và định kỳ báo cáo theo quy định.

4. Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị

Tham mưu cho Ủy ban nhân dân phường bố trí ngân sách để đảm bảo thực hiện hiệu quả chính sách, hoạt động có liên quan đến công tác đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

Chủ trì, phối hợp Phòng Văn hóa - Xã hội và các đơn vị liên quan tổ chức rà soát, đánh giá hiện trạng cơ sở vật chất các trường học; đề xuất phương án cải tạo, sửa chữa, nâng cấp công trình bảo đảm theo đúng quy chuẩn kỹ thuật và tiêu chí công nhận trường chuẩn quốc gia; tham mưu Ủy ban nhân dân phường bố trí nguồn lực triển khai theo lộ trình đạt mục tiêu tỷ lệ trường đạt chuẩn.

5. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

Đẩy mạnh và đổi mới các hoạt động thông tin, truyền thông về đường lối, chủ trương, một số giải pháp đột phá trong phát triển giáo dục và đào tạo theo Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị.

Tổ chức thực hiện việc thông tin thường xuyên, tăng thời lượng phát sóng, số lượng tin, bài viết có chất lượng về công tác phát triển Giáo dục và Đào tạo trong các chương trình, chuyên mục; Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền.

6. Các đơn vị trường học

Nghiêm túc thực hiện các chương trình, kế hoạch hoạt động về công tác đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

Tuyên truyền đến giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh về nội dung của Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển Giáo dục và Đào tạo.

Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia các lớp nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, đặc biệt quan tâm với các lớp tập huấn nâng cao năng lực, phương pháp giảng dạy tiếng Anh để phấn đấu tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ 2.

Đổi mới phương pháp dạy và học, tăng cường giảng dạy lý thuyết gắn với thực tiễn, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong giảng dạy, đặc biệt quan tâm đến công nghệ trí tuệ nhân tạo AI vào bài giảng.

Đề xuất cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu dạy và học của nhà trường.

Phối hợp với UBMTTQ phường, các tổ chức chính trị xã hội, khóm đề xuất giúp đỡ các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn, phấn đấu đạt 100% các em được đến lớp theo đúng độ tuổi.

Tuyên truyền sâu rộng tới giáo viên, nhân viên, phụ huynh và học sinh quan tâm, giúp đỡ, không kì thị học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt, học sinh học hòa nhập.

Báo cáo Ủy ban nhân dân phường qua Phòng Văn hóa - Xã hội về kết quả thực hiện Nghị quyết.

7. Các nhóm

Căn cứ Kế hoạch của Ủy ban nhân dân phường, tuyên truyền sâu rộng đến Nhân dân về một số giải pháp đột phá trong phát triển giáo dục và đào tạo.

Phối hợp với UBMTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội phường quan tâm đến các cháu học sinh có khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn để giúp đỡ các cháu được đến trường.

Nắm bắt tâm tư nguyện vọng của nhân dân về chất lượng giáo dục tại các trường học, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân phường về những vấn đề gây bức xúc trong dư luận trong lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển Giáo dục và Đào tạo. Ủy ban nhân dân phường đề nghị các phòng chuyên môn, ban ngành đoàn thể, trường học và các nhóm nghiêm túc triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- BTV Đảng ủy (để b/c);
- TT HĐND, các Ban HĐND phường (để b/c);
- CT, các PCT UBND phường;
- Ban Xây dựng Đảng;
- UBMTTQVN phường;
- Các phòng chuyên môn liên quan;
- Các trường học;
- Các nhóm trên địa bàn phường;
- Lưu: VT, VHXX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Quang